

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **242/2021/HSST**

Ngày 28 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Đinh Thị Huyền**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 196/2021/TL - HSST ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với:

* Bị cáo **Nguyễn Minh Q**, sinh năm 2002. ĐKNKTT: phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và nơi ở: phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố H; Nghề nghiệp: Sinh viên trường đại học Thăng Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Nguyễn Thế V, sinh năm 1970. Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/4/2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1– Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo **Nguyễn Đức T**, sinh năm 2002; ĐKNKTT: xã An Phượng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và nơi ở: phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố H; Nghề nghiệp: Sinh viên trường đại học Thăng Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Nguyễn Đức S (đã mất). Họ và tên mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ

hai. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/4/2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/4/2021, tại trước cửa nhà ở phường Trúc Bạch, quận B, thành phố H, tổ công tác Công an phường Trúc Bạch bắt quả tang Nguyễn Minh Q đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho 01 nam thanh niên, thu giữ trên tay trái Q 01 túi giấy màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô, Q khai nhận là cần sa để bán kiếm lời. Quá trình kiểm tra bắt giữ, đối tượng mua ma túy của Q đã bỏ chạy. Đi cùng Q có Nguyễn Đức T đang ngồi đợi trên xe máy ở phía đối diện bên đường nơi Q bị bắt. Q khai T có biết việc Q bán ma túy và đồng ý đi cùng Q giao ma túy cho khách. Tổ công tác đã đưa Q và T về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Nguyễn Minh Q: 01 ĐTDĐ Iphone X màu trắng đã qua sử dụng, số Imei: 354878091057472, sim số 0368099479; 01 xe mô tô Honda Wave màu đen bạc BKS: 11B1 – 312.86 đã qua sử dụng; SK: 3904HY706150; SM: TA39D0686294; 01 chứng minh nhân dân số 085920921 mang tên Nguyễn Minh Q.

* Thu giữ của Nguyễn Đức T: 01 ĐTDĐ Redmi màu trắng, số Imei1: 064795048803126, số Imei2: 864795049413123, sim số 0346050681;

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh Q tại địa chỉ phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, H không phát hiện thu giữ được gì.

Theo bản Kết luận giám định số 3510/KLGD-PC09 ngày 02/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H, kết luận: *“Thảo mộc khô bên trong 01 túi giấy là Cần sa, khối lượng 6,821 gam”*.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T khai nhận: Khoảng 15h ngày 22/4/2021, tài khoản Facebook “Lê Hoàng H” nhắn tin vào tài khoản của Q tên “Q Minh Nguyen” hỏi mua 7 gam ma túy cần sa. Q đồng ý và báo giá 1.500.000 đồng, hẹn chiều 23/4/2021 giao ma túy. Sau đó, Q lên mạng xã hội “Telegram” hỏi mua 7 gam ma túy cần sa của tài khoản “Sáo Sáo” và được báo giá 900.000 đồng, Q đồng ý. Q đã hỏi T cho mượn số tiền 800.000 đồng để mua ma túy là cần sa về bán. T đồng ý và chuyển khoản 800.000 đồng cho Q. Khoảng 09 giờ 00 ngày 23/4/2021, Q chuyển khoản 900.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của “Sáo Sáo” (số tài khoản 8474843638888, ngân hàng MB) và hẹn giao ma túy tại tòa nhà

ở Tứ Hiệp, Hoàng Mai là nơi Q đang ở. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi ma túy được giao đến, do lúc này Q không có mặt tại khu ký túc xá, nên đã nói với Nguyễn Đức T xuống lấy hộ hàng là cần sa (T đến phòng Q chơi và ở lại từ tối ngày 22.04.2021). T xuống nhận 01 túi nilon màu cam bên trong chứa 01 túi nilon trắng đựng cần sa. T mở ra kiểm tra, thấy đúng là cần sa nên đã vứt túi nilon màu cam bên ngoài đi, cầm túi nilon cần sa lên phòng ký túc xá và để trên mặt bàn của Q. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày Q về phòng và lấy một ít cần sa trong túi hàng T vừa nhận ra sử dụng một mình tại ban công phòng ở.

Đến 13 giờ 10 phút, ngày 23.04.2021, tài khoản “Lê Hoàng H” nhắn hẹn Q giao hàng tại Trúc Bạch, Q báo giá tổng cộng 1.520.000 đồng (1.500.000 đồng tiền ma túy, 20.000 tiền giao hàng). Q nói cho T biết mình bán cần sa kiếm lời và rủ T cùng đi giao ma túy. T đồng ý. Q sử dụng xe máy Wave màu trắng BKS: 11B-312.86 của T. Trên đường đi, Q đưa cho T cầm gói ma túy. T đã cất gói ma túy vào túi quần trước bên trái và dùng điện thoại của T để bật định vị, chỉ đường cho Q, khi gần đến điểm hẹn thì Q nhờ T nhắn báo với Hải (số điện thoại của H: 0567109172) để lấy ma túy. Khi đến Trúc Bạch, Q mượn điện thoại của T gọi cho H, T đưa cho Q gói ma túy để giao cho khách, còn T đứng đợi đối diện bên đường. Khi Q đang giao ma túy cho “H” thì bị Công an phường Trúc Bạch bắt quả tang cùng vật chứng. Đối tượng “H” lợi dụng sơ hở bỏ chạy. Q khai không rõ lai lịch đối tượng “Sáo Sáo” và “Lê Hoàng H”. Q và T đã vài lần sử dụng ma túy cần sa với nhau. Việc Q mượn tiền của T để chuyển khoản mua ma túy, nhờ T xuống nhận ma túy và cùng nhau đi giao ma túy cho khách, T đều biết và đồng ý.

Người làm chứng là anh Đỗ Bảo K (Sinh năm: 1975, Nơi cư trú: phường Trúc Bạch, quận B, thành phố H) chứng kiến việc tổ công tác Công an phường Trúc Bạch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật đối với Nguyễn Minh Q và Nguyễn Đức T.

Lời khai của Nguyễn Minh Q phù hợp lời khai của Nguyễn Đức T, phù hợp lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán cần sa cho Q là “Sáo sáo”, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Ngân hàng TMCP Quân Đội, xác định chủ tài khoản là Phạm Văn T (SN: 1982, Trú tại: phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk). Tiến hành xác minh tại địa phương, Phạm Văn T vắng mặt từ lâu, không xác định nơi ở hiện tại nên chưa triệu tập được để điều tra, làm rõ. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận B đã ra quyết định tách vụ án hình sự về phần tài liệu liên quan đến đối tượng Phạm Văn T để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với tài khoản Facebook “Lê Hoàng H” mua ma túy của Q, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng giao ma túy cho Nguyễn Đức T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc BKS: 11B1 – 312.86 thu giữ của Q, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Minh T (SN: 1978, HKTT: phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là mẹ đẻ của Nguyễn Minh Q. Bà Thu cho Q mượn, không biết Q sử dụng vào việc phạm tội. Bà T có uỷ quyền cho chồng là ông Nguyễn Thế V (SN: 1970, HKTT: phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) nhận lại chiếc xe trên. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho ông Vịnh.

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/4/2021, tại trước cửa nhà ở phường Trúc Bạch, quận B, thành phố H, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T có hành vi bán 01 túi giấy là Cần sa có khối lượng 6,821 gam cho đối tượng có tài khoản Facebook “Lê Hoàng Hải”, bị tổ công tác công an phường Trúc Bạch, quận B, H, bắt quả tang cùng vật chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 24 tháng đến 28 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 6,821 gam cần sa qua giám định có chữ ký của giám định viên và các đối tượng theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 354878091057472, sim số 0368099479 đã qua sử dụng

và 01 (một) điện thoại di động Redmi màu trắng, số Imei1: 064795048803126, số Imei2: 864795049413123 số sim 0346050681 đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Q: 01 chứng minh nhân dân số 085920921 mang tên Nguyễn Minh Q theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/4/2021, tại trước cửa nhà ở phường Trúc Bạch, quận B, thành phố H, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T có hành vi bán 01 túi giấy là Cần sa có khối lượng 6,821 gam cho đối tượng có tài khoản Facebook “Lê Hoàng H” thì bị tổ công tác công an phường Trúc Bạch, quận B, H, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo là hành vi Mua bán bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để kiếm lời, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng và Lời

luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, hành vi phạm tội là do tự phát. Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau: Đối với bị cáo Nguyễn Minh Q là người khởi xướng, trực tiếp liên lạc hỏi mua ma túy và liên lạc bán ma túy cho đối tượng nghiện, do đó bị cáo có vai trò chính. Qua đó nhận thấy tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh Q cao hơn vai trò của bị cáo Nguyễn Đức T trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Minh Q: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự.

[7] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Đức T: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự. Bố đẻ bị cáo là bộ đội và được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ

điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q, từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 24 tháng đến 28 tháng tù là có căn cứ;

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung— phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 6,821 gam cần sa qua giám định có chữ ký của giám định viên và các đối tượng theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Xét thấy: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 354878091057472, sim số 0368099479 đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động Redmi màu trắng, số Imei1: 064795048803126, số Imei2: 864795049413123 số sim 0346050681 đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Q: 01 chứng minh nhân dân số 085920921 mang tên Nguyễn Minh Q theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q **26** (Hai mươi sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2021.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T **24** (Hai mươi tư) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2021.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 6,821 gam cần sa qua giám định có chữ ký của giám định viên và các đối tượng theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, Imei: 354878091057472, sim số 0368099479 đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động Redmi màu trắng, số Imei1: 064795048803126, số Imei2: 864795049413123 số sim 0346050681 đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Q: 01 chứng minh nhân dân số 085920921 mang tên Nguyễn Minh Q theo biên bản bàn giao vật chứng số 06 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Các bị cáo Nguyễn Minh Q, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã An Phượng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung